

Bản án số: **77/2020/HSST**

Ngày: 29/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN TP. HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Thùy

Các Hội thẩm nhân dân 1/ Ông Lữ Hà Minh

2/ Bà Lê Thị Thu Hương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Mỹ Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 80/2020/TLST – HS ngày 01/12/2020 đối với bị cáo:

PHẠM VĂN T; giới tính: nam; sinh năm 1985 tại Tp. Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: thôn P, xã G, huyện L, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi tạm trú: 35/11 Đường K, Phường H, quận S, Tp. Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Phạm C (chết); Con bà: Nguyễn Thị H; Hoàn cảnh gia đình: có vợ (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2008; Tiền án – tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 01/8/2020 (có mặt).

*** Người bị hại:** Anh Đào Quốc X, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ: 01 Đường V, Phường M, quận P, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 01/8/2020, Phạm Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Attila, màu bạc, biển số 79N1 – 863.39 đi lòng vòng qua nhiều tuyến đường tìm

người có tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Đến khoảng 6 giờ 30 phút khi T lưu thông trên đường Đường V hướng từ đường C ra đường D, T quan sát thấy anh Đào Quốc X đang ngồi uống cà phê tại số 65 Đường V, Phường M, quận P và trên tay anh X đang sử dụng điện thoại di động. Thấy anh X sơ hở nên T điều khiển xe mô tô áp sát và dùng tay trái giật chiếc điện thoại của anh X rồi tăng ga bỏ chạy. Anh X tri hô cùng quần chúng nhân dân đuổi theo được khoảng 70m thì T va chạm với một xe mô tô đi ngược chiều và bị ngã xe, chiếc điện thoại di động cướp giật được rơi xuống đường. T bỏ xe chạy bộ được khoảng 2 -3m thì bị người dân bắt giữ đưa về trụ sở Công an Phường M, quận Phú Nhuận lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Phú Nhuận, Phạm Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Oppo Pro 11 đã qua sử dụng trị giá 2.000.000 đồng đã được thu hồi trả lại cho người bị hại; 01 xe gắn máy hiệu Attila Biển số 79N1 – 863.39 (biển số giả); 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro màu vàng.

Tại bản cáo trạng số 71/CT – VKS.PN ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận phát biểu và kết luận cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 03 (ba) năm 06(sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe gắn máy hiệu Attila bị cáo T sử dụng làm phương tiện phạm tội.

- + Tịch thu tiêu hủy biển số xe 79N1 – 863.39 do là biển số giả.

- + Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro. Đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra

và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và qua xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T khai nhận: Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 05 giờ 30 phút ngày 01/8/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Attila, màu bạc, biển số 79N1 – 863.39 (biển số giả) đi lòng vòng qua nhiều tuyến đường tìm người có tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Đến khoảng 6 giờ 30 phút cùng ngày khi lưu thông đến đường Đường V hướng từ đường C ra đường D, bị cáo quan sát thấy anh Đào Quốc X đang ngồi uống cà phê tại số 65 Đường V, Phường M, quận Phú Nhuận, trên tay đang sử dụng điện thoại di động nên bị cáo điều khiển xe áp sát và dùng tay trái giật được chiếc điện thoại của anh X rồi tăng ga bỏ chạy. Bị cáo tẩu thoát được khoảng 70m thì xe va chạm với một xe mô tô đi ngược chiều làm bị cáo té ngã, chiếc điện thoại bị cáo cướp giật được rơi xuống đường.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, phù hợp với tang vật thu giữ cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”. Do bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện để cướp giật tài sản, có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại, cũng như của những người khác khi lưu thông trên đường (cụ thể trong vụ án này bị cáo đã có va chạm với người lưu thông trên đường khi bị cáo tăng ga tẩu thoát, nhưng may mắn các bên không bị thương tích), nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc X hợp “dùng thủ đoạn nguy hiểm” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái quy định của pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc nhưng vẫn bất chấp phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng đúng với tình chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho người bị hại, được người bị hại có đơn bãi nại để áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều

51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chiếm đoạt của anh Đào Quốc X là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo Pro 11, màu tím đen đã được thu hồi ngay trả cho anh X. Anh X đã nhận lại đầy đủ và không có ý kiến yêu cầu gì thêm nên về phần trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe gắn máy hiệu Attila, màu bạc, có số khung RLHG125HD6D006410, số máy VMM9BFD006410 thu giữ của bị cáo. Bị cáo khai mua của người tên Nhung không rõ lai lịch với giá 700.000 đồng, hai bên không làm giấy tờ mua bán. Tiến hành tra cứu, xác minh không có trong cơ sở dữ liệu, không xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp. Đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với chiếc biển số gắn trên xe này là 79N1 – 863.39, qua giám định kết luận không có đủ cơ sở kết luận đây là biển số xe thật hay giả do không có mẫu so sánh tương ứng. Cơ quan điều tra xác minh biển số này được biết thông tin đăng ký chủ xe tên là Trần Kim Giang, trú tại tổ 3, thôn Phú T, xã Vĩnh Thạnh, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Chị Giang xác định chị đứng tên chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu trắng và đăng ký biển số 79N1 – 863.39 nhưng hiện nay chị Giang vẫn đang sử dụng xe, không bị mất biển số hay giao xe cho ai khác sử dụng. Do đó, đối với chiếc biển số này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro thu giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”**.

[2]. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Bị cáo Phạm Văn T 03 (ba) năm 06(sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2020.

[3]. Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) biển số xe mô tô 79N1 – 863.39

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn T 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro màu vàng, số imei: 35644608492245, imei (khe 2) 356447084962243.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe xe gắn máy hiệu Attila, màu bạc, có số khung RLHG125HD6D006410, số máy VMM9BFD006410

(Theo biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 24/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh).

[4]. Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong.

[5]. Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q. Phú Nhuận;
- Thi hành án Q. Phú Nhuận;
- Công an Q. Phú Nhuận;
- P.PC27-CATP;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mai Thùy